



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN COTANA
COTANA GROUP, JSC

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN COTANA



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Hà nội, ngày 14 tháng 09 năm 2018

MỤC LỤC

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Thông tin về mô hình quản trị và bộ máy quản lý
4. Định hướng phát triển
5. Các rủi ro

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

III. Báo cáo và đánh giá của Ban tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai
5. Giải trình của Ban tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban tổng giám đốc công ty
3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị
2. Ban kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD, BKS

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tập đoàn Cotana
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101482984
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Lô CC5A Bán đảo Linh Đàm - Hoàng Liệt - Hoàng Mai - Hà Nội
- Điện thoại: 024.35632763/64 Fax: 024.35632762
- Website: www.cotanagroup.vn
- Mã cổ phiếu: CSC

Quá trình hình thành và phát triển

a. Ngày thành lập

Công ty cổ phần Tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành Nam) tiền thân là Công ty TNHH Xây dựng Thành Nam được thành lập ngày 01/06/1993 theo quyết định số 2162/QĐ-UB của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.

Ngày 04/02/2004 (đăng ký lần đầu), Công ty được chuyển đổi thành công ty cổ phần và chính thức đi vào hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003621 với tên gọi là Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành Nam. Ngày 19/09/2017 chính thức đổi tên công ty thành Công ty cổ phần tập đoàn Cotana theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 17 với mã số doanh nghiệp: 0101482984 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp với số vốn điều lệ là 100.000.000.000 đồng.



Trụ sở chính của COTANAGROUP

b. Mốc thay đổi và phát triển

Sau 25 năm thành lập, Công ty đã thay đổi 17 lần giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, việc thay đổi có liên quan đến trụ sở chính, lĩnh vực hoạt động và vốn điều lệ; trong đó có 07 lần thay đổi vốn điều lệ và 01 lần thay đổi tên công ty.

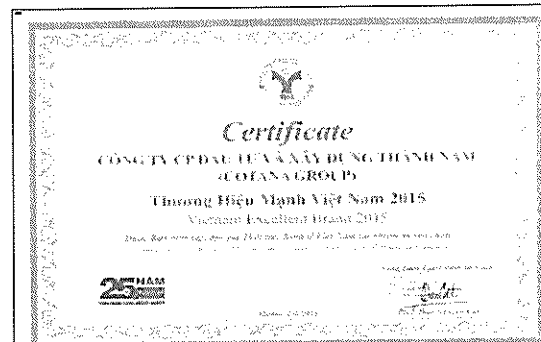
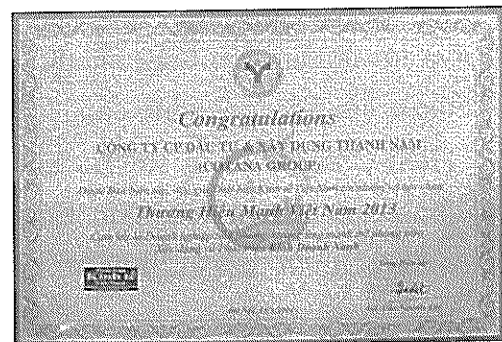
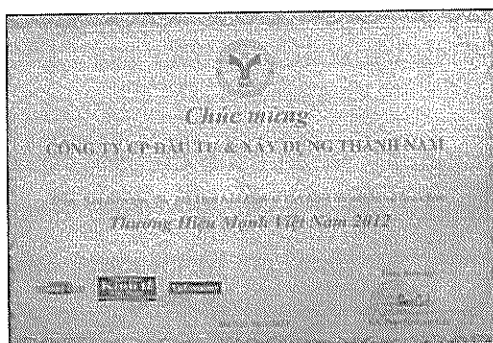
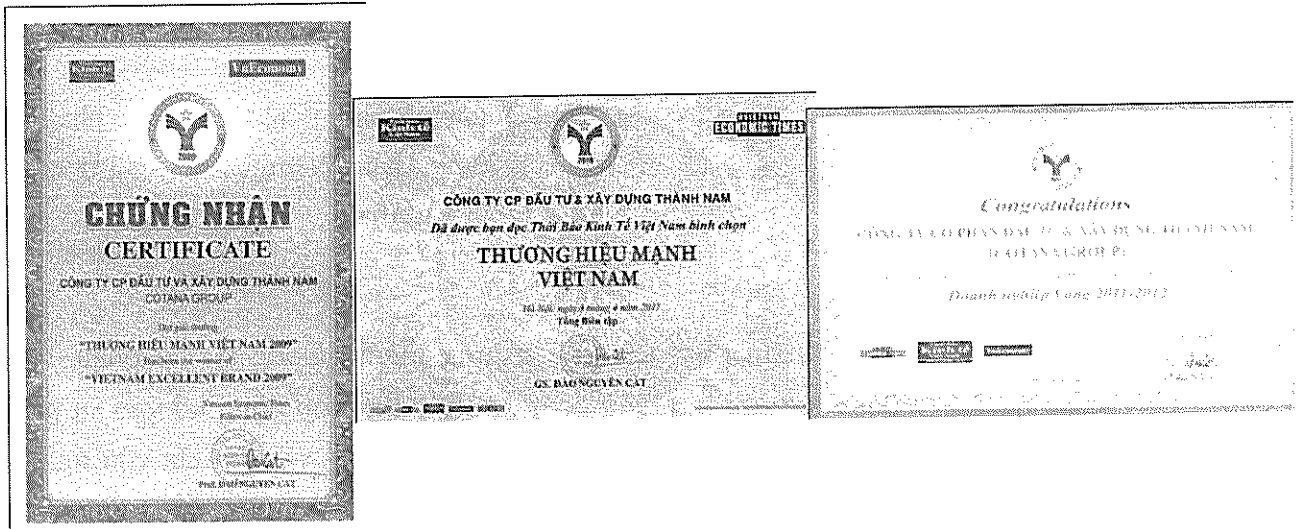
Đặc biệt, Công ty đã thực hiện niêm yết Chứng khoán trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX). Cụ thể:

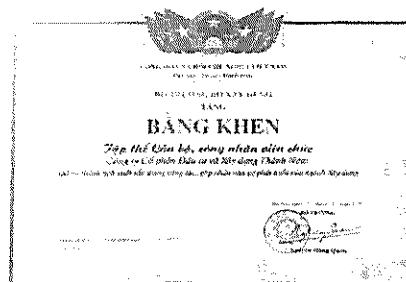
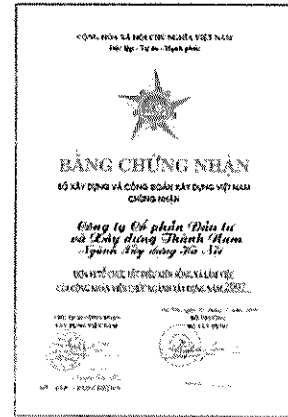
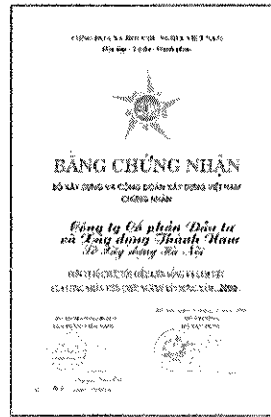
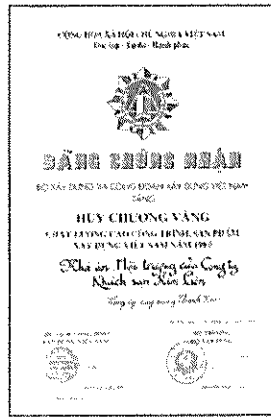
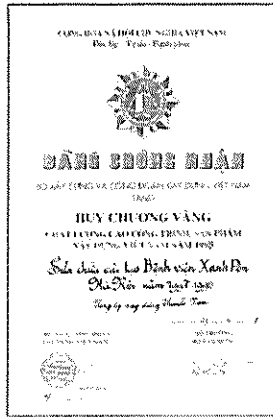
Ngày 01/06/1993	Thành lập	Với tên Công ty TNHH Xây dựng Thành Nam vốn điều lệ đăng ký là 1.263.255.000 đồng
Ngày 04/02/2004	Chuyển đổi Công ty CP (Đăng ký lần đầu)	Với tên Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành Nam , vốn điều lệ đăng ký là 10,615 tỷ đồng
Ngày 11/04/2005	Tăng vốn điều lệ (lần 1)	Tăng vốn điều lệ đăng ký lên thành 12 tỷ đồng
Ngày 31/05/2006	Tăng vốn điều lệ (lần 2)	Tăng vốn điều lệ đăng ký lên thành 15 tỷ đồng
Ngày 30/07/2007	Tăng vốn điều lệ (lần 3)	Tăng vốn điều lệ đăng ký lên thành 20 tỷ đồng
Ngày 18/07/2008	Tăng vốn điều lệ (lần 4)	Tăng vốn điều lệ đăng ký lên thành 25 tỷ đồng
Ngày 04/11/2009	Niêm yết Cổ phiếu	Chính thức niêm yết 2.500.000 cổ phiếu tại Sở GDCK Hà Nội theo chấp thuận của Sở GDCK Hà Nội theo Quyết định 693/QĐ-SGDHN ngày 23/10/2009
Ngày 29/07/2010	Tăng vốn điều lệ (lần 5)	Tăng vốn điều lệ đăng ký lên thành 50 tỷ đồng
Ngày 06/09/2010	Niêm yết Cổ phiếu bổ sung	Giao dịch 5.000.000 cổ phiếu niêm yết bổ sung tại Sở GDCK Hà Nội theo chấp thuận của Sở GDCK Hà Nội theo Thông báo số: 782/TB-SGDHN ngày 26/08/2010
Ngày 09/06/2014	Tăng vốn điều lệ (lần 6)	Tăng vốn điều lệ đăng ký lên thành 90 tỷ đồng

Ngày 09/09/2014	Niêm yết cổ phiếu bổ sung	Giao dịch 9.000.000 cổ phiếu niêm yết bổ sung tại Sở GDCK Hà Nội theo chấp thuận của Sở GDCK Hà Nội theo Thông báo số: 721/TB-SGDHN ngày 27/08/2014
Ngày 16/06/2015	Tăng vốn điều lệ (lần 7)	Tăng vốn điều lệ đăng ký lên thành 100 tỷ đồng
Ngày 16/07/2015	Niêm yết cổ phiếu bổ sung	Giao dịch 1.000.000 cổ phiếu niêm yết bổ sung tại Sở GDCK Hà Nội theo chấp thuận của Sở GDCK Hà Nội theo Thông báo số: 705/TB-SGDHN ngày 08/07/2015
Ngày 19/09/2017	Thay đổi tên công ty	Chuyển đổi tên công ty từ Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành Nam thành Công ty cổ phần Tập đoàn Cotana.

c. Các thành tựu

- Trong quá trình 25 năm phát triển và trưởng thành, Công ty Cổ phần Tập đoàn Cotana đã và đang xây dựng nhiều công trình, đóng góp đáng kể vào sự phát triển chung của ngành xây dựng Việt Nam. Bằng năng lực và tính chuyên nghiệp cao, Công ty đã tạo lập và xây dựng thương hiệu COTANA GROUP trở thành một thương hiệu mạnh và luôn được khách hàng tin nhiệm, đánh giá cao. Trong suốt quá trình phát triển Công ty đã có những bước tiến mạnh mẽ về mọi mặt, doanh thu và lợi nhuận đều tăng nhanh, đời sống vật chất tinh thần của CBCNV ngày càng được cải thiện và nâng cao.
- Hiện Công ty đang sở hữu một đội ngũ kỹ sư có trình độ cao, công nhân kỹ thuật lành nghề đã nhiều năm tham gia xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình kỹ thuật cơ sở hạ tầng; lắp đặt điện nước, điện lạnh, trang trí ngoại nội thất công trình; xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 35KV; môi giới và kinh doanh bất động sản .. Với một đội ngũ hơn 200 kỹ sư có trình độ và kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh cùng với một lực lượng lao động đông đảo có tay nghề đã tạo cho COTANA một tiềm lực lớn trong quá trình phát triển.
- Với sự đóng góp và nỗ lực phát triển không ngừng trong những năm qua, Công ty đã được Nhà nước, Bộ Xây dựng, Công đoàn ngành Xây dựng tôn vinh và ghi nhận:

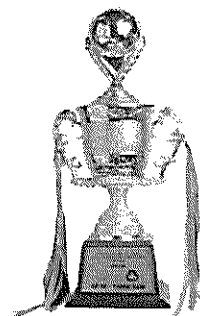




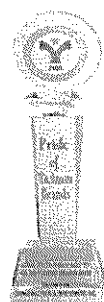
1. Huy chương vàng chất lượng cao công trình, sản phẩm xây dựng Việt Nam năm 1998 công trình Bệnh viện Xanh Pôn - Do Bộ Xây dựng và Công đoàn Xây dựng Việt Nam trao tặng;
2. Huy chương vàng chất lượng cao công trình, sản phẩm xây dựng Việt Nam năm 1998 công trình Khách sạn Kim Liên - Do Bộ Xây dựng và Công đoàn Xây dựng Việt Nam trao tặng;
3. Đạt “Cúp Doanh nghiệp, Doanh nhân Hà Nội vàng 2005” - Do Hội doanh nghiệp vừa và nhỏ của Việt Nam trao tặng năm 2006;
4. Đạt danh hiệu “Thương hiệu mạnh Việt Nam” 11 năm liên tiếp 2005, 2006, 2007, 2008; 2009; 2010; 2011; 2012; 2013; 2014; 2015 do thời báo Kinh tế Việt Nam và Cục xúc tiến Thương mại - Bộ Thương mại tổ chức;
5. Được công nhận và ghi danh trong “Trang vàng thương hiệu Việt Nam năm 2006, 2007, 2008”;
6. Đạt danh hiệu “Đơn vị thi đua xuất sắc ngành xây dựng” do Bộ xây dựng trao tặng năm 2011;
7. Đạt danh hiệu “Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua” do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trao tặng năm 2011.
8. Đạt danh hiệu “Thương hiệu tiêu biểu ngành xây dựng” do bạn đọc và người tiêu dùng bình chọn.



GIẢI THƯỞNG
Doanh nhân Doanh nghiệp
tiêu biểu Hà Nội



CÚP VÀNG
Giải bóng đá truyền thống



DANH HIỆU “THƯƠNG HIỆU MẠNH VIỆT NAM”
năm 2005, 2006, 2007, 2008

2. Ngành nghề kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh chính của công ty

- ✓ Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình kỹ thuật cơ sở hạ tầng;

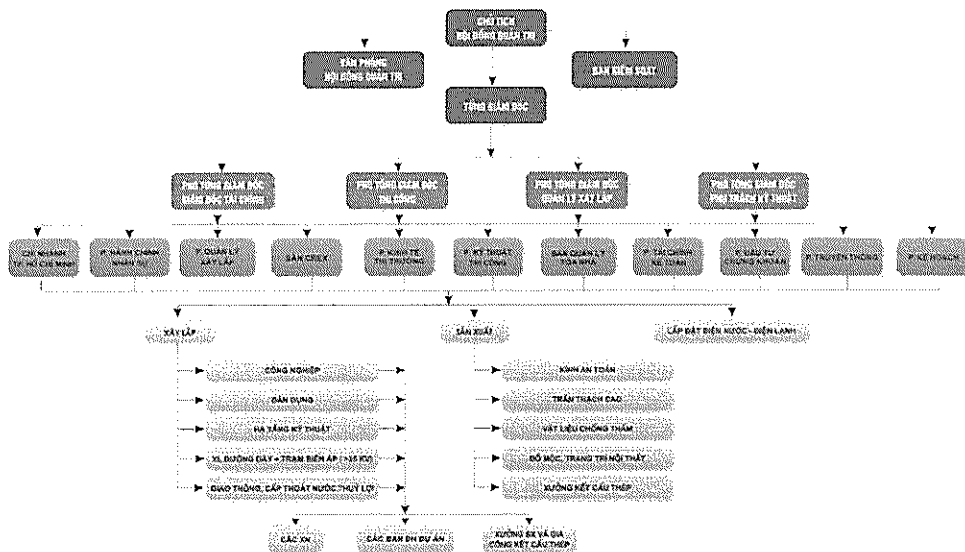
- ✓ Lắp đặt điện nước, điện lạnh, trang trí ngoại nội thất công trình;
- ✓ Kinh doanh bất động sản;
- ✓ Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;
- ✓ Kinh doanh dịch vụ bất động sản: Dịch vụ tư vấn bất động sản, dịch vụ quảng cáo bất động sản, dịch vụ quản lý bất động sản, dịch vụ môi giới bất động sản, dịch vụ đấu giá bất động sản, dịch vụ định giá bất động sản, dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.
- ✓ Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh;

b. Địa bàn kinh doanh:

- ✓ Miền bắc
- ✓ Miền Trung
- ✓ Miền Nam

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Sơ đồ tổ chức:



b. Cơ cấu bộ máy quản lý

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
1	Đào Ngọc Thanh	Chủ tịch HĐQT	
2	Nguyễn Đỗ Lăng	Phó chủ tịch HĐQT	

3	Đào Thu Thủy	Phó chủ tịch thường trực HĐQT	
4	Đoàn Văn Tuấn	Ủy viên HĐQT	
5	Hán Công Khanh	Ủy viên HĐQT	
BAN GIÁM ĐỐC			
1	Đoàn Văn Tuấn	Tổng giám đốc	
2	Bùi Minh Trường	Phó tổng giám đốc - GĐĐH	
3	Đinh Thị Minh Hằng	Phó tổng giám đốc - GĐTC	
4	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Phó tổng giám đốc	
5	Lại Hồng Thanh	Phó tổng giám đốc	
6	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó tổng giám đốc	
7	Đặng Thế Phương	Phó tổng giám đốc	
KẾ TOÁN TRƯỞNG			
1	Trần Trọng Đại	Kế toán trưởng	

c. Các công ty con, công ty thành viên:

Công ty Cổ phần Xây dựng và kỹ thuật hạ tầng Thành Nam

Địa chỉ:	Tầng 5 lô CC5A – Bán đảo Linh Đàm – Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 35632763 (403)
Fax	(84-24) 35665501
Giấy ĐKKD số	0103015926
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Xây lắp các công trình giao thông, đường bộ các cấp, sân bay, bến cảng... - Thi công san lấp nền móng, xử lý nền đất yếu, thi công các công trình xây dựng cấp thoát nước, lắp đặt các đường ống công nghệ và áp lực, điện lạnh. - Buôn bán và cho thuê máy móc thiết bị
Vốn điều lệ:	9.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	51% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	3.920.880.989, đồng

Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Nam Thành Đô

Địa chỉ:	Tầng 4 lô CC5A – Bán đảo Linh Đàm – Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 36408047
Fax	(84-24) 36408049
Giấy ĐKKD số	0103003935
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn thiết kế thi công các công trình và nội ngoại thất công trình - Giám sát thi công xây dựng - Thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp; Thiết kế công trình cầu đường và thủy lợi...
Vốn điều lệ:	6.600.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	51% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	3.366.000.000, đồng

Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển công nghệ Thành Nam

Địa chỉ:	Tầng 5 lô CC5A – Bán đảo Linh Đàm – Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 22128403
Fax	(84-24) 35665581
Giấy ĐKKD số	0103022140
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng lắp đặt sửa chữa công trình dân dụng, công nghiệp... - Kinh doanh và lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước... - Trang trí nội ngoại thất - Sản xuất chế tạo các sản phẩm cơ khí - Buôn bán vật liệu xây dựng...
Vốn điều lệ:	10.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	51% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	1.968.116.051, đồng

Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và thương mại Nam Thanh

Địa chỉ:	Phòng 501 – CC5A Bán đảo Linh Đàm – Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 35635793
Fax	(84-24) 35635795
Giấy ĐKKD số	0103024719
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh vật liệu xây dựng, trang thiết bị trang trí nội ngoại thất - Đại lý mua bán và ký gửi hàng hóa - Kinh doanh vận tải bằng ô tô - Tư vấn đầu tư
Vốn điều lệ:	6.670.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	51% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	3.504.017.112, đồng

Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Việt Hưng (Vihajico)

Địa chỉ:	Thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại	(84- 321) 934527
Fax	(84- 321) 934769
Giấy ĐKKD số	0503000141
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn đầu tư phát triển đô thị - Thiết kế quy hoạch khu đô thị, khu công nghiệp, giao thông và cơ sở hạ tầng - Xây dựng các công trình dân dụng - Môi giới kinh doanh bất động sản...
Vốn điều lệ:	210.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	5% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	5.682.338.983, đồng

Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển bất động sản Hudland

Địa chỉ:	Tầng 12, tòa nhà HUDLAND TOWER Lô A-CC7, Hồ Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 36523862/36523864
Fax	(84-24) 38775290
Giấy ĐKKD số	0103018988
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư phát triển khu dân cư, khu đô thị mới... - Xây dựng cải tạo nhà ở - Kinh doanh vật tư vật liệu xây dựng - Xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng trang thiết bị nội ngoại thất...
Vốn điều lệ:	200.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	3,14% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	3.147.000.000, đồng

Công ty TNHH BMS - Thành Nam

Địa chỉ:	Cụm công nghiệp Ngọc Liệp, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 22128166/33941289
Fax	(84-24)
Giấy ĐKKD số	011022000215
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ ren đầu thép thanh cường lực để nối thép thanh cường lực trong đó sử dụng hệ thống mối nối thép thanh của Boowon BMS - Cung cấp dịch vụ, cắt uốn thép thanh.
Vốn điều lệ:	1.000.000 USD
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	25% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	4.311.878.500, đồng

Công ty Cổ phần đầu tư phát triển công nghệ Thành Nam

Địa chỉ:	Lô CC5A – Bán đảo Linh Đàm – Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3641 7089
Fax	(84-24) 3563 2762
Giấy ĐKKD số	0103027412
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Khai thác chế biến sản xuất và buôn bán nguyên vật liệu, máy móc thiết bị xây dựng - Xây dựng các công trình - Kinh doanh các dịch vụ - Dịch vụ quảng cáo tổ chức hội chợ...
Vốn điều lệ:	27.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	18% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	5.781.900.000, đồng

Công ty CP đầu tư và phát triển bất động sản Thành Nam

Địa chỉ:	Số 76/1 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 35632763
Fax	(84-24) 35632762
Giấy ĐKKD số	0103025115
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các công trình dân dụng - Tư vấn đầu tư xây dựng, đấu thầu - Kinh doanh bất động sản - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh...
Vốn điều lệ:	30.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	4% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	1.637.727.613, đồng

Công ty Cổ phần kiến trúc và nội thất Thành Nam

Địa chỉ:	P1004 17 T5, Hoàng Đạo Thúy, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 62512504
Fax	(84 -4)
Giấy ĐKKD số	0103016921
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế kiến trúc công trình - Tư vấn đấu thầu và quản lý dự án - Thi công trang trí nội thất - Xây nhà ở, vận tải hành khách bằng ô tô...
Vốn điều lệ:	2.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	20% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	400.000.000, đồng

Công ty TNHH Kính Thành Nam

Địa chỉ:	Số 2, đường TS17, khu công nghiệp Tiên Sơn, Bắc Ninh
Điện thoại	0241.714150
Fax	0241.714151
Giấy ĐKKD số	2102000518
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất kính an toàn và các sản phẩm khác về kính - Buôn bán kính và vật tư thiết bị ngành kính - Sản xuất lắp đặt cửa nhựa UPVC cao cấp và các sản phẩm cửa, vật tư thiết bị ngành cửa các loại.
Vốn điều lệ:	8.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	24% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	2.070.000.000, đồng

Công ty Cổ phần xây dựng dân dụng và công nghiệp Thành Nam

Địa chỉ:	Tầng 1 – Tòa nhà COTANAGROUP Lô CC5A – Bán đảo Linh Đàm – Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại	024.35635165
Fax	024.35659632

Giấy ĐKKD số	0103036149
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các công trình dân dụng công nghiệp giao thông thủy lợi - Lắp đặt điện nước điện lạnh, trang trí nội ngoại thất - Sản xuất buôn bán vật liệu xây dựng máy móc thiết bị - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh...
Vốn điều lệ:	10.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	10% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	534.017.688, đồng

Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Kinh Đô

Địa chỉ:	Tầng 8 – tòa nhà COTANAGROUP Lô CC5A – Bán đảo Linh Đàm – Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại	024.35533867
Giấy ĐKKD số	0103023620
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất buôn bán phần mềm tin học, tư vấn thiết kế website - Mua bán tái chế nguyên vật liệu, phế liệu kim loại - Tổ chức sự kiện triển lãm hội chợ, hội thảo, nghiên cứu thị trường - Đại lý giao nhận vận tải hàng hóa trong nước và quốc tế - Kinh doanh buôn bán trang thiết bị ngành y tế...
Vốn điều lệ:	10.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	10% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	59.360.200, đồng

Công ty Cổ phần Kiến trúc cảnh quan CotanaGreen

Địa chỉ:	Tầng 3 – tòa nhà COTANAGROUP Lô CC5A – Bán đảo Linh Đàm – Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại	
Fax	
Giấy ĐKKD số	0105013327

Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn phân bón, hoạt động dịch vụ trồng trọt, trồng cây gia vị, dược liệu, trồng rừng và chăm sóc rừng. - Thu gom rác thải. Tư vấn môi trường. Tiêu hủy rác thải không độc hại. - Xuất khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; xây dựng công trình
Vốn điều lệ:	5.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	20.7% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	600.000.000, đồng

Công ty Cổ phần Hudland thương mại và dịch vụ

Địa chỉ:	Tầng 4 – tòa nhà HUD BUILDING số 430 Ngô Gia Tự - P.Đức Giang, Q.Long Biên, TP Hà Nội
Điện thoại	(84 - 24) 36523862
Fax	(84 - 24) 36523864
Giấy ĐKKD số	0105329722
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng dân dụng, hoạt động hỗ trợ dịch vụ vận tải - Trồng rừng và chăm sóc rừng, bán buôn nông lâm sản. - Sản xuất vật liệu từ đất sét, buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt xây dựng - Hoạt động các cơ sở thể thao; vui chơi giải trí; chăm sóc và duy trì cảnh quan - Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại.
Vốn điều lệ:	8.200.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	24% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	500.000.000, đồng

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Cotana Capital

Địa chỉ:	Tầng 6, Tòa nhà HCC, Số 28 Lý Thường Kiệt, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
Điện thoại	(84 - 4)

Fax	(84 - 4)
Giấy ĐKKD số	3301604829
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. - Đầu tư, xây dựng và kinh doanh nhà ở, hạ tầng khu đô thị, khu nhà ở, khu công nghiệp, cụm công nghiệp - Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất - Xây dựng nhà các loại.
Vốn điều lệ:	150.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	65% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	24.800.000.000, đồng

Công ty Cổ phần TNHH Capella Group

Địa chỉ:	Số 34B phố Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại	(84 - 4)
Fax	(84 - 4)
Giấy ĐKKD số	0106914596
Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán, kế toán, chứng khoán). - Đại lý, môi giới, đấu giá - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ động vật Nhà nước cấm)
Vốn điều lệ:	1.000.000.000.000 đồng
Tỷ lệ cam kết nắm giữ	5% vốn điều lệ.
Số vốn CSC góp tại thời điểm 31/12/2017	500.000.000, đồng

4. Định hướng phát triển

- Xây dựng COTANA GROUP trở thành một tập đoàn kinh tế mạnh, hoạt động có hiệu quả, tăng trưởng bền vững của Việt Nam.

TRIẾT LÝ CỦA CHÚNG TÔI

- + Đặt lợi ích của người lao động lên hàng đầu, con người là nguồn tài sản vô giá, là sức mạnh của COTANA GROUP
- + Đoàn kết trong công việc, tính kỷ luật cao là giá trị cốt lõi, là truyền thống văn hóa của COTANA GROUP
- + Chất lượng sản phẩm cao, dịch vụ chuyên nghiệp
- + Lợi nhuận là một trong những yêu cầu của sự tồn tại và phát triển
- + Trách nhiệm với xã hội là một trong những mục tiêu hàng đầu của COTANA GROUP

NGUYÊN TẮC ĐỊNH HƯỚNG

- + Đào tạo nguồn nhân lực. Không ngừng cải tiến và đổi mới
- + Khách hàng là đối tác phục vụ quan trọng nhất
- + Quan hệ hợp tác rộng rãi trên tất cả mọi lĩnh vực

5. Các rủi ro: không có

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (công ty mẹ)

- Tổng sản lượng thực hiện 330,653 tỷ đồng, đạt 90% so với kế hoạch đề ra.
- Tổng doanh thu thực hiện 337,053 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế 18,937 tỷ đồng, đạt 108% so với kế hoạch đề ra.
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ TH/KH (%)
Doanh thu	336.606.000.000	337.053.465.974	100%
Lợi nhuận trước thuế	17.500.000.000	18.936.706.543	108%

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đoàn Văn Tuấn	Ủy viên HĐQT - Tổng giám đốc
2	Bùi Minh Trường	Phó tổng giám đốc - Giám đốc điều hành

3	Đinh Thị Minh Hằng	Phó tổng giám đốc - Giám đốc tài chính
4	Lại Hồng Thanh	Phó tổng giám đốc
5	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Phó tổng giám đốc
6	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó tổng giám đốc
7	Đặng Thế Phương	Phó tổng giám đốc

Sơ yếu lý lịch Ban tổng giám đốc

1. Ông Đoàn Văn Tuấn:

Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 02/10/1982

Nơi sinh: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hải Phòng

Chứng minh nhân dân: 031082001442 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 04/03/2015

Địa chỉ thường trú: Tổ 24, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ văn hóa: Đại Học

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế xây dựng

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2006 - T12/2006	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Cán bộ kế hoạch đầu tư
T12/2006 - T3/2007	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Phó phòng kế hoạch đầu tư
T3/2007 - T10/2009	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Trưởng phòng kinh tế thị trường
T10/2009 - 2013	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Giám đốc sàn Bất động sản

2013 - T9/214	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Giám đốc sàn Bất động sản, giám đốc đầu tư
T9/2014 - đến nay	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Tổng giám đốc - Giám đốc sàn Bất động sản, giám đốc đầu tư

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác (nếu có): Không

Số lượng sở hữu cá nhân: 53.137 cổ phiếu

Số cổ phần sở hữu của người có liên quan (Cha, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, con...): 0 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

2. Ông Bùi Minh Trường

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc - Giám đốc điều hành

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 19/08/1973

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: xã Phú Lam, huyện Thanh Oai, Hà Nội

Chứng minh nhân dân: 111441703 do CA Hà Nội cấp ngày 11/06/2013

Địa chỉ thường trú: Số nhà 33 liền kề 10 khu đô thị Văn Phú, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
06/1996 -07/2000	Công ty xây dựng số 9	Cán bộ kỹ thuật
08/2000 - 01/2002	Ban điều hành công trường xây dựng cầu Quý Cao - Công ty xây dựng số 9	Cán bộ kỹ thuật
02/2002 - 05/2002	Ban điều hành dự án cầu đường Hồ Chí Minh - Công ty xây dựng số 9	Phó ban

05/2002 - 12/2002	Ban điều hành dự án cầu đường Hồ Chí Minh - Công ty xây dựng số 9	Trưởng ban
01/2003 - 06/2003	Phòng kỹ thuật QLDA - Công ty xây dựng số 9	Phó phòng kỹ thuật
07/2003 - 01/2005	Ban điều hành dự án B4 - Công ty xây dựng số 9	Trưởng ban
02/2005 -08/2005	Đội xây dựng số 1 - Công ty cổ phần xây dựng số 9	Đội trưởng
09/2005 -03/2006	Ban QLDA Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị Chi Đông, Mê Linh, Vĩnh Phúc - Công ty CP xây dựng số 9	Phó giám đốc
04/2006 -12/2006	Phòng kỹ thuật QLDA công ty - Công ty CP xây dựng số 9	Phó phòng
01/2007 -04/2007	Phòng kỹ thuật QLDA công ty - Công ty CP xây dựng số 9	Trưởng phòng
05/2007 - 05/2011	Công ty CP xây dựng số 9	Phó giám đốc
06/2011 - 11/2013	Công ty CP xây dựng số 9	Trợ lý TGD
12/2013 -08/2014	Văn phòng đại diện phía nam - Công ty CP xây dựng số 5	Trưởng VP đại diện
09/2014 - 05/2017	Công ty CP xây dựng số 5 (Vinaconex 5)	Phó tổng giám đốc
06/2017 - đến nay	Công ty CP tập đoàn Cotana	Phó tổng giám đốc - Giám đốc điều hành

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác (nếu có): không

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ và đại diện: 0 cổ phiếu

Số cổ phần sở hữu của người có liên quan (Cha, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, con...): 0 cổ phiếu

3. Bà Đinh Thị Minh Hằng

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc - Giám đốc Tài chính

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 21/05/1979

Nơi sinh: Vĩnh Phú

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Xuân Kiên – Xuân Thủy - Nam Định
 Chứng minh nhân dân: 012005127 do CA Hà Nội cấp ngày 12/11/2011
 Địa chỉ thường trú: P207 C1 TT Vĩnh Hồ, Thịnh Quang, Đống Đa, HN
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
T6/2001 - T7/2002	Công ty TNHH Xây dựng Thành Nam	Kế toán viên
T7/2002 - T2/2004	Công ty TNHH Xây dựng Thành Nam	Phó phòng Kế toán
T2/2004 - T12/2006	Công ty CP Đầu tư và XD Thành Nam	Kế toán trưởng
T1/2007 - T12/2011	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Ủy viên HĐQT, Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng
T1/2012 - nay	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 32.686 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: 24.012 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ	Địa chỉ	Số cổ phần
1	Đình Văn Nghiệp	Bố đẻ	P2X4 Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội	8.004
2	Đình Thị Ngọc Minh	Chị gái	Số 36 - Ngõ 134 Trương Định - Hà Nội	8.004
3	Nguyễn Mạnh Lân	Chồng	P207 C1 TT Vĩnh Hồ - Thịnh Quang - Đống Đa - HN	8.004

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

4. Ông Lại Hồng Thanh

Chức vụ hiện nay: Phó tổng giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 05/04/1980
 Nơi sinh: Ninh Sơn, Hoa Lư, Ninh Bình
 CMND: 013598654 Ngày cấp: 02/01/2013 Nơi cấp: CA Hà Nội
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Kim Sơn - Ninh Bình
 Địa chỉ thường trú: P104, D17, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội
 Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 04.35632763
 Trình độ văn hoá: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
 Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Nhiệm vụ
2005-2007	Công ty xây lắp và XNK số 7	Nhân viên	Cán bộ kỹ thuật
2007-2009	Công ty CP CONSTREXIM Việt Séc	Đội trưởng đội xây dựng số 3	Chủ nhiệm công trình khách sạn AGRIBANK
2009-T8/2011	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Đô thị Hà Nội - UDIC	Đội trưởng đội xây dựng số 2	Chủ nhiệm công trình CT19A - Việt Hưng
T8/2011- đến nay	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	P.TGD	Phụ trách thi công

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác (nếu có): không

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ và đại diện: 9.500 cổ phiếu

Số cổ phần sở hữu của người có liên quan (Cha, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, con...): 0 cổ phiếu

5. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Chức vụ hiện tại: Phó tổng giám đốc
 Giới tính: Nữ
 Ngày sinh: 26/10/1977
 Nơi sinh: Thái Nguyên
 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Yên Bái
 Chứng minh nhân dân: 013265831 ngày cấp: 04/02/2010 nơi cấp: CA Hà Nội
 Địa chỉ thường trú: Tổ 7 phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội
 Trình độ văn hóa: Đại học
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế xây dựng

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2000 - 2010	Cty CP xây dựng số 2 - TCT XD Hà Nội	Chuyên viên
2010 - 2015	Công ty CP Đầu tư xây dựng số 9 Hà Nội	Chuyên viên
T5/2015 -T3/2016	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Giám đốc quản lý dự án và xây lắp
2016 - đến nay	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Phó tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác (nếu có): Không

Số lượng sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu

Số cổ phần sở hữu của người có liên quan (Cha, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, con...): 0 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật: Không .

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

6. Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nữ
 Ngày sinh: 09/11/1980
 Nơi sinh: Thái Bình
 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
 Quê quán: An Ninh, Quỳnh Phụ, Thái Bình
 Chứng minh nhân dân: 013360328 Ngày cấp: 12/11/2010 Nơi cấp: Hà Nội
 Địa chỉ thường trú: SN31C ngõ 236/18, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội
 Trình độ văn hóa: Đại học
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế giao thông

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2004 - 2007	Ban Quản lý các dự án trọng điểm phát triển đô thị Hà Nội	Nhân viên phòng Thẩm định
01/2008-05/2008	Ở nhà nghỉ sinh	
06/2008-05/2010	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Nhân viên phòng Kế hoạch và Quản lý xây lắp
06/2010- 8/2011	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Phó Trưởng phòng Kế hoạch và Quản lý xây lắp
9/2011-07/2012	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Trợ lý Hội đồng quản trị
08/2012- 09/2012	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Trưởng phòng Hành chính Nhân sự
10/2012 – 11/2016	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Giám đốc Nhân sự kiêm Trưởng phòng Hành chính Nhân sự
12/2016 đến nay	Công ty CP tập đoàn Cotana (tên gọi trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Phó Tổng giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác (nếu có): không

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ và đại diện: 1.615 cổ phiếu

Số cổ phần sở hữu của người có liên quan (Cha, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, con...): 0 cổ phiếu

7. Ông Đặng Thế Phương

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 09/11/1977

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thạch Thất, Hà Nội

Chứng minh nhân dân: 111553070 Ngày cấp: 04/05/2012 Nơi cấp: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Căn hộ 1705, tòa D, khu đô thị Kim Văn Kim Lũ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
08/2000 - 01/2002	Công ty Xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cán bộ kỹ thuật
03/2002 - 01/2003	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Sông Hồng	Cán bộ TVGS
02/2003 - 01/2004	Tổng công ty máy và phụ tùng Machino Import	Phó ban QLDA
03/2004 - 12/2007	Công ty CP TVXD Sông Hồng	Trưởng đoàn TVGS
01/2008 - 04/2017	Công ty CP xây dựng số 2 (Vinaconex 2)	Chi huy trưởng
05/2017 - đến nay	Công ty CP tập đoàn Cotana (trước là Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam)	Phó tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác (nếu có): không

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ và đại diện: 0 cổ phiếu

Số cổ phần sở hữu của người có liên quan (Cha, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, con...): 0 cổ phiếu

b. Những thay đổi: Trong năm 2017 để củng cố bộ máy quản lý, đảm bảo gọn nhẹ linh hoạt, nâng cao hiệu quả hoạt động:

- Ban lãnh đạo công ty:

- + Miễn nhiệm P.TGD đối với ông Nguyễn Thái Bình
- + Miễn nhiệm P.TGD đối với ông Nguyễn Đức Minh
- + Miễn nhiệm P.TGD đối với ông Nguyễn Văn Dũng
- + Thôi chức vụ Phó tổng giám đốc đối với bà Đào Thu Thủy
- + Bổ nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc đối với ông Đặng Thế Phương
- + Bổ nhiệm chức vụ P.TGD - GĐDH đối với ông Bùi Minh Trường

- Các phòng ban:

- + Miễn nhiệm chức vụ trưởng phòng kinh doanh đối với ông Phan Tuấn Bình
- + Bổ nhiệm chức vụ quyền trưởng phòng kinh doanh đối với bà Nguyễn Thị Hiếu
- + Bổ nhiệm chức vụ trưởng phòng quản lý xây lắp đối với ông Nguyễn Ngọc Tiến

c. Số lượng cán bộ, nhân viên: 111 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Tình hình đầu tư:

Trong giai đoạn đầy khó khăn và thách thức này với những quyết sách quyết liệt, bài bản và luôn nhạy bén bắt kịp xu hướng phát triển của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và tiểu ban phụ trách đầu tư tìm kiếm các dự án đầu tư mới. Hiện tại, Công ty đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án AZURA GARDEN - đầu tư xây dựng khu phức hợp Thủy Vân giai đoạn 1, khu B - khu đô thị mới An Vân Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế với tổng mức đầu tư 1.122 tỷ.

b. Tình hình thực hiện các dự án:

Trong năm 2017, ngoài việc tiếp tục triển khai thi công tại Ecopark, Công ty triển khai

và đã hoàn thành thi công hoàn thiện phần thân dự án “Công trình công cộng hỗn hợp Trung tâm thương mại dịch vụ, sinh hoạt cộng đồng, nhóm nhà trẻ, văn phòng và căn hộ để bán” Lô I.A.IV khu đô thị Mỹ Đình I, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội, với giá trị hợp đồng 140 tỷ.

Vào thời điểm cuối năm 2017, Công ty đã ký hợp đồng “ thi công kết cấu phần thân cốt từ (+00 đến mái) - dự án đầu tư xây dựng trung tâm thương mại dịch vụ văn phòng và chung cư số 105 Chu Văn An, phường Yên Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội” với giá trị 232 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính (căn cứ vào BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017)

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	448.961.314.824	582.987.427.792	130%
Doanh thu thuần	309.373.177.602	328.074.928.997	106%
LN từ hoạt động kinh doanh	20.900.454.293	156.627.641.074	749%
LN khác	(420.979.838)	(2.187.310.970)	-
LN trước thuế	20.479.474.455	154.440.330.104	754%
LN sau thuế	17.466.857.283	121.252.840.589	694%
Tỷ lệ LN trả cổ tức	10%		

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về k/n thanh toán			
+	Hệ số TT ngắn hạn = TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,39	1,82	
+	Hệ số TT nhanh = (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn	1,10	1,54	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,70	0,59	
+	Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu	2,37	1,42	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+	Vòng quay hàng tồn kho =	3,69	4,42	

	Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân			
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,69	0,56	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+	Hệ số LNST/Doanh thu thuần	0,05	0,37	
+	Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	0,13	0,50	
+	Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,04	0,21	
+	Hệ số LN từ HĐKD/DT thuần	0,07	0,48	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

(căn cứ vào danh sách người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 28/03/2018)

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần lưu hành : 10.000.000 cổ phần

Trong đó:

+ CP chuyên nhượng tự do : 10.000.000 cổ phần

+ CP hạn chế chuyên nhượng : 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông:

- Phân loại theo tỷ lệ sở hữu

+ Cổ đông lớn : 5.741.661 cổ phiếu

+ Cổ đông nhỏ : 4.258.339 cổ phiếu

- Phân loại theo đối tượng cổ đông:

STT	Nội dung	SL cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Tổ chức	18	1.593.618	15,94
-	Trong nước	16	1.172	0,01
-	Nước ngoài	2	1.592.446	15,92
2	Cá nhân	302	8.406.382	84,06
-	Trong nước	296	8.384.154	83,84
-	Nước ngoài	6	22.228	0,22
	Tổng	320	10.000.000	100

III. BÁO CÁO và ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017, hoạt động xây dựng duy trì tăng trưởng khá cao với tốc độ 8,7% so với năm 2016, đóng góp 0,54 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung, đứng thứ ba trong số các ngành đóng góp điểm phần trăm vào mức tăng GDP cả nước.

Nhờ các yếu tố tích cực trên cùng với sự chỉ đạo và những hoạch định của Ban lãnh đạo công ty và sự cố gắng của cán bộ toàn công ty, chúng ta đã hoàn thành công việc đề ra và đạt được những thành tích nhất định. Về cơ bản, chúng ta vẫn đảm bảo ổn định, duy trì sự phát triển công ty và từng bước xây dựng kế hoạch phát triển cho cả tập đoàn.

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

a. Công tác hành chính nhân sự:

Công tác nhân sự năm 2017 có nhiều chuyển biến, số lượng CB kỹ thuật tuyển dụng tăng mạnh để đáp ứng nguồn lực từ phía công trường. Tham mưu cho Ban TGD hoàn thiện cơ cấu tổ chức các đơn vị trong Công ty, đề xuất việc tạo điều kiện làm việc cho các kỹ sư có trình độ chuyên môn, có ý thức làm việc tốt, xây dựng cơ chế khuyến khích, ưu đãi cho CB có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn vững, duy trì giờ giấc làm việc đi vào nề nếp, thực hiện tốt. Trang thiết bị văn phòng hiện đại đáp ứng nhu cầu CBNV làm việc. Công tác thi đua khen thưởng tạo đòn bẩy khuyến khích các CBNV nâng cao trình độ chuyên môn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Công tác Đảng bộ, Công đoàn, BHXH tham gia tích cực. Kiện toàn hệ thống quy chế tổ chức hoạt động các phòng ban và các quy trình ISO nhằm đảm bảo tính pháp lý cho mọi hoạt động được thuận lợi với hiệu quả cao. Tổ chức thành công các sự kiện. Cập nhật thông tin viết bài trên website, lập kế hoạch và triển khai các hoạt động tuyên truyền, quảng bá hình ảnh toàn Group tới công chúng

b. Công tác Tài chính kế toán:

Năm 2017 chủ động thu xếp nguồn tài chính đảm bảo thu-chi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Các khoản hạn mức tín dụng dành cho các hoạt động đấu thầu, triển khai các hợp đồng thi công...(Thi công Hồ điều hòa Nhân Chính, CT MBlанд...). Ngoài ra còn có nhiều hạn mức tín dụng mới từ các tổ chức tài chính uy tín, tuy nhiên chúng ta vẫn chưa triển khai sử dụng các nguồn hạn mức này nhiều (NH Nông Nghiệp, NH VP Bank). Tuy nhiên hợp đồng tín dụng với NH BIDV có hạn mức vay là 50 tỷ, bảo lãnh 100 tỷ nhưng việc giải ngân của công ty không đáp ứng được kỳ vọng do sản lượng thi công chưa cao và phần nhiều là các HĐ ngắn hạn và giá trị

không lớn. Các khoản nợ đọng vẫn chưa được thu hồi do còn vướng mắc thủ tục thanh toán: CT 671 Hoàng Hoa Thám, Hudt tower, Nhà sinh viên Bắc Ninh, N4AB Trung Hòa - Nhân Chính...

Trong năm, phòng kết hợp với các phòng ban (P.QLXL,P.Kinh doanh, CK) cung cấp số liệu để phục vụ cho công tác đấu thầu, công bố thông tin niêm yết trên Sàn giao dịch CK Hà Nội...

Công tác kế toán năm qua đã đảm bảo được dòng tiền duy trì hoạt động sản xuất, công tác kiểm soát chứng từ thanh toán chặt chẽ nhằm giảm thiểu những rủi ro về tài chính, qua đây đã khẳng định vai trò quan trọng của bộ phận hoạt động tài chính công ty.

Trong năm 2018, phòng tiếp tục khẩn trương và ưu tiên trong việc thu hồi các công nợ còn tồn đọng của các năm trước. Nâng cao chất lượng hiệu quả công việc, thực hiện tốt hơn vai trò của mình.

c. Công tác quản lý dự án và thi công xây lắp:

Với tình hình kinh tế như hiện nay công tác quản lý xây lắp vẫn luôn được chú trọng hàng đầu, luôn có CB giám sát chặt chẽ tình hình, kế hoạch thi công. Bên cạnh đó công tác thanh toán cũng được ưu tiên không kém, việc thu hồi công nợ được đẩy mạnh, đối với những công trình trong giai đoạn thanh toán và có nguồn tiền, công tác làm hồ sơ được tập trung tối đa. Còn các công trình đang ở giai đoạn cuối cùng của quyết toán: Các gói thầu thuộc dự án Ecopark, Nhà dịch vụ – Khu ĐTM Việt Hưng, Nhà ở sv Bắc Ninh...vẫn còn tiến triển chậm, không đạt kế hoạch đề ra.

Công tác quản lý kỹ thuật thi công là một trong những công tác quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng sản xuất kinh doanh của công ty. Điều này được thể hiện qua việc CB phòng đã kiểm tra, nghiệm thu nội bộ, kết thúc các công trình chuyên tiếp từ các công trình cũ như: GH4, GH5, Nhà ở XH Đặng Xá... các công trình khác ở Ecopark...Việc tiếp nhận thông tin và thực hiện nghĩa vụ bảo hành cũng được thực hiện tốt.

d. Công tác thi công hiện trường

Trong năm qua công tác thi công hiện trường đã được thực hiện tốt hơn: Các công trường đã nâng cao việc quản lý, nghiêm túc thực hiện theo đúng quy trình, trong thi công đã không để xảy ra những sai sót đáng tiếc nào. Các chỉ huy trưởng nâng cao được vai trò và nhiệm vụ của mình trong công việc. Tập thể đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm với công việc, nhiệt tình công tác, có tư chất đạo đức tốt, không ngại khó, ngại khổ, hoàn thành các công việc được giao ...

Bên cạnh đó vẫn có những việc chưa được thực hiện tốt, cần tiếp tục khắc phục: Cần có sự phối hợp giữa Ban chỉ huy công trường với các phòng ban hơn nữa trong công tác thanh quyết toán, đặc biệt là công tác chạy giá cần đảm bảo chính xác, sát sao hơn tránh tình trạng sai sót dẫn đến ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch tài chính.

Tuy nhiên, chúng ta vẫn cần ghi nhận sự cố gắng của đội ngũ cán bộ trên công trường. Mặc dù còn non trẻ, kinh nghiệm chưa vững vàng, nhưng các cán bộ trẻ vẫn không ngừng học hỏi cố gắng. Vào thời điểm cuối năm vô cùng gấp rút, các chỉ huy trưởng đã có sự chỉ đạo sát sao hơn, cùng với sự nhiệt tình của đội ngũ cán bộ ngày đêm trên công trường làm hồ sơ thanh toán, thu hồi vốn kịp thời nên hạn chế được lượng tiền tồn đọng vào các công trình.

e. Công tác ATLĐ - VSMT:

Trong năm 2017, công tác ATLĐ - VSMT đã được đẩy mạnh và không có hậu quả đáng tiếc nào xảy ra. Tuy nhiên, công tác VSMT chưa được quản lý hiệu quả, nhiều công trường vẫn còn để Ban TGD và Chủ đầu tư có ý kiến nhắc nhở, công nhân trên công trường chưa tuân thủ hết các quy định của công ty.

f. Công tác Ban quản lý tòa nhà & bảo vệ:

Về công tác của Ban quản lý tòa nhà năm 2017 đã thực hiện được tương đối tốt các nhiệm vụ được giao, luôn đảm bảo độ an ninh trật tự, giữ gìn tòa nhà xanh, sạch, đẹp.... thực hành tiết kiệm, nâng cao chất lượng dịch vụ VP, tăng hiệu quả kinh doanh.

g. Công tác chứng khoán:

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm qua cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ từ thị trường chứng khoán của Thế giới. Tuy nhiên, cổ phiếu (CSC) của chúng ta đã có tính thanh khoản cao, giá cổ phiếu tăng mạnh và duy trì trong khoảng 22.000 - 32.000VNĐ/CP.

Với đà tăng trưởng cổ phiếu cùng với các dự án sẽ được thực hiện trong năm 2018, hy vọng cổ phiếu CSC sẽ trở thành cổ phiếu tiềm năng trong ngành xây dựng nói chung và trong top 30 cổ phiếu của thị trường chứng khoán nói riêng.

h. Công tác kinh doanh và đấu thầu:

Công tác cung cấp nguồn lực đầu vào: Việc kết hợp với phòng quản lý xây lắp, phòng kế toán, các ban điều hành dự án, công tác cung cấp và sử dụng vật tư dưới công trường được quản lý chặt chẽ, kiểm soát được hợp đồng, giá cả.

Công tác đấu thầu: Do nhân sự, năng lực, mối quan hệ hạn chế, nên việc tiếp cận thị

trường tìm kiếm, ký kết các hợp đồng không được quan tâm và phát triển.

Trong năm 2017, công tác kinh doanh và đấu thầu phải được nâng cao cả về chất lượng cán bộ cũng như đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao trong công việc..

3. Kế hoạch phát triển tương lai

Chúng ta đã trung thực nhìn nhận, đánh giá, rút ra những mặt đã làm và chưa làm được cũng như đã vạch ra kế hoạch mục tiêu cho năm 2017. Để có thể hoàn thành tốt kế hoạch đã đặt ra và xây dựng công ty ngày một chuyên nghiệp hóa trong công tác kinh doanh sản xuất, chúng ta cần khắc phục những điểm yếu trên. Dưới đây là những mục tiêu chất lượng năm 2018:

1. Hoàn thành 100% các chỉ tiêu 2018 của Hội đồng quản trị đề ra.
2. Đẩy mạnh phát triển thương hiệu COTANA GROUP một cách toàn diện.
3. Đảm bảo 100% các công trình hoàn thành công tác quyết toán trong thời gian tối đa 06 tháng kể từ ngày bàn giao.
4. Đảm bảo 100% các công trình thi công áp dụng chuẩn bộ nhận diện thương hiệu. Nâng cao vai trò của công trường trong việc phát triển thương hiệu.
5. Đảm bảo 100% các đơn vị được kiểm tra, kiểm soát nội bộ.

Ngoài 5 mục tiêu chất lượng trên chúng ta cần:

- Cùng cố xây dựng lại bộ máy nhân sự gọn nhẹ, chuyên nghiệp hóa các bộ phận để thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao.
- Kiện toàn củng cố nâng cao năng lực nghiệp vụ cho cán bộ toàn công ty đặc biệt là công tác thanh quyết toán nhằm đẩy nhanh hiệu quả thu hồi vốn.
- Tập trung đẩy mạnh công tác tìm kiếm và phát triển thị trường để tìm kiếm đối tác nguồn việc mới
- Siết chặt công tác quản lý vật tư. Công tác thanh quyết toán được coi trọng và đẩy lên hàng đầu có thể các công trình mới đạt được hiệu quả kinh tế, mang lại lợi nhuận cho công ty. Các đội thi công trực thuộc và các xí nghiệp cần xây dựng kế hoạch và biện pháp thi công một cách đầy đủ, rõ ràng.
- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV và người lao động. Quan tâm đẩy mạnh các công tác đoàn thể, phong trào thi đua bằng nhiều hình thức qua đó nâng cao tinh thần đoàn kết gắn bó, nâng cao trách nhiệm của các CBCNV. Có những hình thức động viên khen thưởng kịp thời nhằm phát huy tốt những nhân tố tích cực, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Bộ máy quản lý, tổ chức sản xuất ổn định, không ngừng được củng cố, hoàn thiện. Cán bộ quản lý và người lao động luôn được tạo điều kiện học tập nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn.
- Toàn thể CBCNV tin tưởng, đoàn kết, toàn tâm phấn đấu làm việc, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch đề ra.
- Kế hoạch sản xuất được định hướng rõ ràng và cân đối trên cơ sở các công trình đang triển khai thi công, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và nguồn vốn.
- Máy móc, thiết bị được đầu tư hợp lý, hiện đại, chất lượng tốt, đảm bảo cho việc thi công các công trình đạt chất lượng, hiệu quả.
- Hiện Công ty là nhà thầu chuyên nghiệp trong lĩnh vực nhận thầu xây dựng ở thị trường Việt Nam và khu vực. Các công trình do Công ty đảm nhận thi công luôn được đánh giá cao về chất lượng và đảm bảo tiến độ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc

Dưới sự chỉ đạo giám sát của Hội đồng quản trị, vượt qua khó khăn thách thức Ban giám đốc đã hoàn thành các mục tiêu đề ra cho năm 2017:

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 21/04/2017
- Thực hiện việc trả cổ tức 10% bằng tiền mặt năm 2016
- Tổ chức thành công việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thay đổi tên, logo, bộ nhận diện thương hiệu Công ty ngày 31/08/2017
- Tổ chức thành công 02 Hội thảo về thương hiệu tại Đà Nẵng ngày 14-15/07/2017; tại Đà Lạt ngày 20-22/12/2017.
- Tập trung nguồn lực cho các công trình đang trong giai đoạn hoàn thiện để bàn giao đúng tiến độ cho các chủ đầu tư, đồng thời triển khai thi công các công trình mới.
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm
- Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018
- Tập trung vào công tác rà soát và bồi dưỡng nhân sự cho cả tập đoàn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2017, Hội đồng quản trị vẫn sẽ tiếp tục bám sát các quy định trong điều lệ của Công ty để thực hiện các quyền và nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Kinh tế trong năm 2018 sẽ tiếp tục tăng trưởng khá cao trên nền tảng giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, phát huy hiệu quả cải cách thể chế và thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, giảm chi phí sản xuất kinh doanh... Do đó, mục tiêu trọng tâm của Hội đồng quản trị Công ty là nhanh chóng thu hồi vốn, tiếp tục tăng trưởng và phát triển thị trường và đặc biệt chú trọng công tác đầu tư. Để thực hiện được các mục tiêu này, Hội đồng quản trị chủ trương thực hiện một số công việc sau:

- Chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 cụ thể: doanh thu dự kiến đạt 607 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 175 tỷ đồng;
- Tiếp tục chỉ đạo sát sao, để tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn và tập trung nguồn lực về vốn cho việc thực hiện các dự án mang lại lợi nhuận, kiên quyết không đầu tư dàn trải, đọng vốn vào những dự án chưa đủ điều kiện kinh doanh;
- Chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong các công tác:
 - + *Tổ chức các cuộc họp định kỳ, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch đã đặt ra;*
 - + *Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tinh giản bộ máy tổ chức;*
 - + *Tiếp tục công tác rà soát, chỉnh sửa các quy định, quy trình nhằm đảm bảo tính tuân thủ, tính phân quyền chủ động trong công việc với từng chức danh quản lý trong bộ máy điều hành trên nguyên tắc quyền đi kèm trách nhiệm, nghĩa vụ rõ ràng. Đồng thời đẩy mạnh công tác củng cố nhân sự, trẻ hóa đội ngũ cán bộ đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt. Tiếp tục đào tạo nhân sự, quan tâm đến đời sống, điều kiện làm việc cho cán bộ nhân viên để người lao động yên tâm công tác, phát huy năng lực đóng góp cho sự phát triển của công ty;*
 - + *Đẩy mạnh công tác quảng bá thương hiệu của công ty, xây dựng hình ảnh một công ty chuyên nghiệp hiệu quả trong lĩnh vực xây dựng. Qua đó mở rộng và phát triển thị trường, tìm ra các hướng đi mới đem lại hiệu quả cao;*
 - + *Tổ chức thành công lễ sinh nhật 25 năm công ty;*
 - + *Tập trung nhân lực, nguồn vốn để triển khai dự án AZURA GARDEN - đầu tư xây dựng khu phức hợp Thủy Vân giai đoạn 1, khu B - khu đô thị mới An Vân Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế*
 - + *Hoàn thiện cơ chế báo cáo nhằm đảm bảo thông tin thông suốt giữa Hội đồng Quản trị và Ban điều hành*

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Ghi chú
1	Đào Ngọc Thanh	Chủ tịch	1.657.768	
2	Nguyễn Đỗ Lăng	Phó chủ tịch	7.600	
3	Đào Thu Thủy	Phó chủ tịch thường trực	445.439	
4	Đoàn Văn Tuấn	Ủy viên	53.137	Tổng giám đốc
5	Hán Công Khanh	Ủy viên	39.061	

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên, (01) Chủ tịch, (02) Phó chủ tịch và 02 ủy viên.
- Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2017: HĐQT đã tổ chức họp 11 cuộc họp và ban hành nhiều Nghị quyết, theo đúng điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Luật doanh nghiệp. Trong năm 2017, HĐQT tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán, thực hiện việc chi trả cổ tức 10% bằng tiền mặt của năm 2016, tổ chức thành công việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thay đổi tên, logo, bộ nhận diện thương hiệu Công ty ngày 31/08/2017.... Nội dung các cuộc họp HĐQT phân ánh đánh giá kết quả hoạt động cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động SXKD của công ty. Các cuộc họp của HĐQT được chuẩn bị chu đáo về nội dung, đúng quy định, ý kiến của từng thành viên đều được ghi chép đầy đủ trong Biên bản họp. Các văn bản Nghị quyết của HĐQT được ban hành kịp thời và dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, Nghị quyết và các quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD.

c. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- **Tiểu ban Tài chính:** Ban tài chính với nhiệm vụ bảo toàn và phát triển nguồn vốn, quản trị tốt tài chính doanh nghiệp, đáp ứng các nhu cầu về tài chính cho các công trình và dự án của Công ty cũng như nguồn vốn góp của Công ty đối với các Công ty con, Công ty thành viên và Công ty liên kết.

- **Tiểu ban phụ trách Đầu tư:** Trong giai đoạn đầy khó khăn và thách thức này với những quyết sách quyết liệt, bài bản và luôn nhạy bén bắt kịp xu hướng phát triển của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và tiểu ban phụ trách đầu tư tìm kiếm các dự án đầu tư mới. Hiện tại, Công ty đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án AZURA GARDEN - đầu tư xây dựng khu phức hợp Thủy Vân giai đoạn 1, khu B - khu đô thị mới An Vân Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế với tổng mức đầu tư 1.122 tỷ.
- **Tiểu ban phụ trách an toàn vệ sinh môi trường:** Công tác quản lý an toàn lao động, vệ sinh môi trường luôn được Hội đồng quản trị đặc biệt coi trọng và đã kết hợp Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai bài bản:
 - + Tổ chức các lớp học cấp chứng chỉ huấn luyện an toàn lao động cho các chỉ huy, cán bộ kỹ thuật, các đội, các xí nghiệp trực thuộc, các Công ty con, Công ty thành viên và liên kết.
 - + Ban an toàn lao động của Công ty luôn thường xuyên và chủ động đến các công trường để kiểm tra và tư vấn cho người lao động kiến thức về an toàn-VSLĐ.
 - + Đào tạo về an toàn lao động cho công nhân, cấp phát bảo hộ lao động đầy đủ.
 - + Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác quản lý an toàn lao động tại các công trường.
 - + Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và cấp phát thuốc cho người lao động để họ yên tâm công tác.
- **Tiểu ban quản lý các Công ty con và các Công ty thành viên:** Chủ tịch HĐQTV tổ chức cuộc họp thường kỳ 6 tháng/lần/năm để tăng cường sự đoàn kết và phát triển thương hiệu và định hướng phát triển các công ty trong toàn COTANA GROUP. Thực hiện theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017, Hội đồng quản trị đã lên kế hoạch tổ chức Hội thảo về thay đổi thương hiệu của Công ty tại Đà Nẵng trong tháng 7/2017 và tháng 12/2017.
- **Tiểu ban phụ trách về công tác Đảng và đoàn thể:** Với mục tiêu tăng cường khối Đại đoàn kết trong COTANA GROUP, Công đoàn và Đoàn thanh niên đã tổ chức thành công các hoạt động:
 - + Tổ chức lễ sinh nhật Công ty lần thứ 24 trong không khí ấm áp, đoàn kết và thân thiện.
 - + Tạo điều kiện cho CBNV được nghỉ làm để nghỉ mát cùng gia đình.

- + Tổ chức thành công Đại hội Đoàn thanh niên nhiệm kỳ 2017 - 2019 ngày 24/03/2017.
- + Tổ chức thành công Đại hội công đoàn lần thứ 5 nhiệm kỳ 2017 - 2022 ngày 24/06/2017
- **Tiểu ban phụ trách quản lý xây lắp:** Để đáp ứng được yêu cầu về tiến độ và hiệu quả trong công tác thi công hiện trường HDQT đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc rà soát và tuyển dụng nhân sự chất lượng cho tiểu ban này. Trong thời gian qua hiệu quả trong công tác quản lý xây lắp được cải thiện rõ rệt:
 - + Các công trình được thi công bài bản khoa học hơn.
 - + Công tác hồ sơ thanh quyết toán được chú trọng hơn rất nhiều hiện trường thi công làm đến đâu hồ sơ ngọn gàng đến đấy.
 - + Các công trình hiện công ty đang thi công cơ bản đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư về chất lượng và tiến độ.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Ghi chú
1	Phạm Thị Thu	Trưởng Ban Kiểm	1.334	
2	Phạm Duy Hưng	Ủy viên	0	
3	Vũ Thị Thanh Lam	Ủy viên	172.670	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát hoạt động gồm 03 thành viên. Dựa trên cơ sở các quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, mỗi thành viên chuyên trách những nội dung phù hợp với kinh nghiệm chuyên môn nên đã thực hiện tốt trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Điều lệ công ty.
- Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và việc lập báo cáo tài chính năm 2017 như sau:
 - + Nhận xét về báo cáo tài chính: Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát quá trình lập báo cáo tài chính của công ty đến hết ngày 31/12/2017, có nhận xét như sau:
 - Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện theo đúng quy định của Bộ tài chính.
 - Các báo cáo trong báo cáo tài chính đến hết ngày 31/12/2017 của Công ty được lập theo đúng biểu mẫu của Bộ tài chính ban hành.

- Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính đến hết ngày 31/12/2017 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
 - Công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời các vấn đề có liên quan đến báo cáo tài chính Công ty theo các quy định hiện hành đối với Công ty đại chúng.
- + Tình hình tài chính, kế toán của Công ty
- Đồng ý với HĐQT về việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE) làm Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính 2017.
 - Một số chỉ tiêu tài chính (công ty mẹ):

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng Doanh thu	336.606.000.000	337.053.465.974	100%
2	Lợi nhuận trước thuế	17.500.000.000	18.936.706.543	108%
3	Chia cổ tức năm 2017	10%	10%	100%

- + Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty
- Tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, luật chứng khoán, điều lệ Công ty, các quy định khác của pháp luật và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
 - Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.
 - Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

c. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông:

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã tạo mọi điều kiện thuận lợi và thường xuyên cung cấp các thông tin, các báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2017; kế hoạch SXKD năm 2018 và các tài liệu khác để Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Ban kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty, cuộc họp các Công ty thành viên họp bàn về chiến lược phát triển SXKD, về tình hình hoạt động SXKD của đơn vị. Sự phối hợp làm việc nghiêm túc, chặt chẽ giữa HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát nhằm mục đích chung là giúp Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD, thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông theo đúng pháp luật, điều lệ tổ chức Công ty đồng thời đảm bảo lợi ích của các cổ đông.
- Kết quả giám sát, kiểm tra của Ban kiểm soát đều được thông báo đầy đủ, kịp thời tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty.

d. Đánh giá việc chấp hành điều lệ tổ chức Công ty của HĐQT, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý:

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc hoạt động điều hành năng động, sáng tạo, đồng tâm hiệp lực, đoàn kết nhất trí cao; tìm mọi giải pháp tổ chức điều hành, thúc đẩy và phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả SXKD; tiết kiệm chi phí; ổn định việc làm và thu nhập cho CBCNV trong công ty.
- Hội đồng quản trị thường xuyên quan tâm đến công tác nhân sự, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tuyển dụng, đào tạo, theo dõi đánh giá và có những quyết định về tổ chức nhân sự sao cho phù hợp với định hướng và phát triển của Công ty.
- Hội đồng quản trị chú trọng mảng quản trị doanh nghiệp và quản trị tài chính: thông qua kiểm tra giám sát và công tác kiểm toán định kỳ, vốn của cổ đông được bảo toàn, việc sử dụng vốn đúng mục đích có hiệu quả.

e. Đánh giá tình hình hoạt động tài chính: Ban kiểm soát đã làm việc với Phòng tài chính kế toán Công ty, xem xét Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán trong năm 2017 và đi đến kết luận sau:

- Việc tính toán, ghi chép, các số liệu trong Báo cáo phản ánh trung thực đúng chế độ, nguyên tắc trong phạm vi lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng, lưu trữ bảo quản chứng từ, đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ.
- Công tác ký kết hợp đồng xây dựng, chi phí đầu tư vào các dự án được hạch toán theo đúng quy định và dự toán được phê duyệt.
- Nhìn chung các số liệu trên Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tính đến thời điểm

31/12/2017 của Công ty, kết quả hoạt động SXKD, và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Đến thời điểm này, Ban kiểm soát không phát hiện thấy trường hợp bất thường nào trong hoạt động SXKD của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc

a. Thù lao của Ban giám đốc: (ngoài tiền lương, không có một khoản thù lao nào khác)

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thu nhập/tháng	Ghi chú
1	Đoàn Văn Tuấn	Ủy viên HĐQT - Tổng giám đốc	28.500.000	
2	Bùi Minh Trường	Phó tổng giám đốc - Giám đốc điều hành	26.300.000	
3	Đinh Thị Minh Hằng	Phó tổng giám đốc - Giám đốc tài chính	25.000.000	
4	Lại Hồng Thanh	Phó tổng giám đốc	23.000.000	
5	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Phó tổng giám đốc	23.000.000	
6	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó tổng giám đốc	23.000.000	
7	Đặng Thế Phương	Phó tổng giám đốc	23.000.000	

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn, người có liên quan

- Ngày 15/05/2017 : Ông Nguyễn Thái Bình - Phó tổng giám đốc giảm tỷ lệ sở hữu từ 6.367 cổ phiếu (tương ứng 0,06%) xuống còn 5.067 cổ phiếu (tương ứng 0,05%)
- Ngày 05/04/2017: Bà Nguyễn Thị Hồng Cúc - Cổ đông lớn giảm tỷ lệ sở hữu từ 1.427.158 cổ phiếu (tương ứng 14,27%) xuống còn 1.000.000 cổ phiếu (tương ứng 10%)
- Ngày 05/04/2017: Bà Huỳnh Thị Mai Dung - Người có liên quan đến Phó chủ tịch HĐQT tăng tỷ lệ sở hữu từ 655.896 cổ phiếu (tương ứng 6,56%) lên 1.083.054 cổ phiếu (tương ứng 10,83%)

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán



Số: 2272-18/BC-TC/III-VAE

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc
Công ty Cổ phần Tập đoàn Cotana

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty CP Tập đoàn Cotana (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 03 năm 2018, từ trang 06 đến trang 44, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

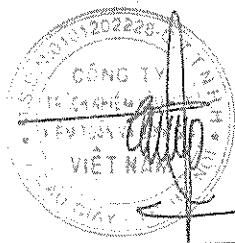
Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

(tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Trần Quốc Tuấn
Tổng giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0148-2018-034-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Nguyễn Vũ Huy
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2327-2018-034-1

VIỆT NAM

2. Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2017

a. Bảng cân đối kế toán

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
TÀI SẢN			
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	486.633.363.993	351.013.741.257
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	76.176.569.574	54.935.766.823
1. Tiền	111	76.176.569.574	54.935.766.823
2. Các khoản tương đương tiền	112	-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	66.000.016.200	16.200
1. Chứng khoán kinh doanh	121	60.428	60.428
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	(44.228)	(44.228)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	66.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	267.047.665.629	221.909.579.367
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	170.720.677.331	201.146.523.864
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8.846.870.775	8.945.139.927
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133	-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134	-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	42.570.000.000	2.717.747.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	51.881.116.670	9.814.594.701
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(6.970.999.147)	(714.426.125)
8. Tài sản Thiếu chờ xử lý	139	-	-
IV. Hàng tồn kho	140	74.339.277.888	73.755.026.822
1. Hàng tồn kho	141	74.339.277.888	73.755.026.822
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	3.069.834.702	413.352.045
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	635.779.717	413.352.045
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	2.434.054.985	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154	-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155	-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	96.354.063.799	97.947.573.567
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	2.460.084.438	2.260.084.438

1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213	-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214	-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	901.214.000	901.214.000
6. Phải thu dài hạn khác	216	1.558.870.438	1.358.870.438
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	-	-
II. Tài sản cố định	220	47.706.915.725	42.120.033.171
1. Tài sản cố định hữu hình	221	44.553.415.726	38.964.847.176
- Nguyên giá	222	74.566.428.584	69.548.933.345
- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(30.013.012.858)	(30.584.086.169)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	-	-
- Nguyên giá	225	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226	-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	3.153.499.999	3.155.185.995
- Nguyên giá	228	3.298.111.989	3.298.111.989
- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(144.611.990)	(142.925.994)
III. Bất động sản đầu tư	230	-	-
- Nguyên giá	231	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232	-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	16.344.787.669	16.629.725.090
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	16.344.787.669	16.629.725.090
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	27.407.055.944	34.037.814.646
1. Đầu tư vào công ty con	251	-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	13.191.209.419	13.671.743.646
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	14.652.803.241	20.428.105.501
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	(436.956.716)	(62.034.501)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260	2.435.220.023	2.899.916.222
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	2.435.220.023	2.899.916.222
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268	-	-

5. Lợi thế thương mại	269		
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	582.987.427.792	448.961.314.824
NGUỒN VỐN			
C. NỢ PHẢI TRẢ	300	341.922.006.253	315.789.899.919
I. Nợ ngắn hạn	310	267.047.545.899	251.829.414.358
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	90.340.828.704	100.713.182.341
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	24.554.970.556	63.288.893.248
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	34.368.520.506	3.607.166.071
4. Phải trả người lao động	314	11.916.185.671	11.828.400.985
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	8.597.522.823	1.594.728.152
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316	-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317	-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	270.146.509	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	51.371.549.509	53.931.005.113
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	43.032.445.745	14.281.233.351
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	-	-
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322	2.595.375.876	2.584.805.097
13. Quỹ bình ổn giá	323		
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		
II. Nợ dài hạn	330	74.874.460.354	63.960.485.561
1. Phải trả người bán dài hạn	331	-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334	-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335	-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	19.274.260.604	20.009.547.521
7. Phải trả dài hạn khác	337	14.445.061.093	15.504.022.247
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	40.537.007.189	27.807.738.474
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	583.695.260	639.177.319
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	34.436.208	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	-	-

D.VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	241.065.421.539	133.171.414.905
I. Vốn chủ sở hữu	410	241.065.421.539	133.171.414.905
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	100.000.000.000	100.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	100.000.000.000	100.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b	-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	651.034.891	651.034.891
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	1.117.354.751	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	2.881.745.327	1.514.645.938
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419	-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	74.606.324.205	19.919.234.740
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	8.316.898.046	3.904.872.260
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	66.289.426.159	16.014.362.480
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	61.808.962.365	11.086.499.336
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
1. Nguồn kinh phí	431	-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	582.987.427.792	448.961.314.824

b. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	328.074.928.997	309.377.800.306
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	4.622.704
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	328.074.928.997	309.373.177.602
4. Giá vốn hàng bán	11	327.234.652.915	291.533.504.708
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	840.276.082	17.839.672.894
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	188.903.462.578	21.862.246.681

7. Chi phí tài chính	22	5.611.716.038	4.227.972.001
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	5.236.201.961	4.366.545.915
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết	24	(480.534.227)	569.489.801
9. Chi phí bán hàng	25	-	-
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27.023.847.321	15.142.983.082
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh{30=20+(21-22)+24-(25+26)}	30	156.627.641.074	20.900.454.293
12. Thu nhập khác	31	400.379.696	99.045.551
13. Chi phí khác	32	2.587.690.666	520.025.389
14. Lợi nhuận khác(40=31-32)	40	(2.187.310.970)	(420.979.838)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)	50	154.440.330.104	20.479.474.455
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	33.242.971.574	3.121.791.361
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(55.482.059)	(109.174.189)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60	121.252.840.589	17.466.857.283
18.1 Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61	66.289.426.159	16.014.362.480
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	54.963.414.430	1.452.494.803
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	70	6.481	1.465
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	-	-

c. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (phương pháp gián tiếp)

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	<i>154.440.330.104</i>	<i>20.479.474.455</i>
2. Điều chỉnh cho các khoản		<i>(173.134.891.319)</i>	<i>(13.330.626.535)</i>
- Khấu hao TSCĐ	02	4.258.797.041	4.320.382.088
- Các khoản dự phòng	03	6.631.495.237	(117.207.565)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	290.496	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(189.303.546.833)	(21.900.346.973)
- Chi phí lãi vay	06	5.236.201.961	4.366.545.915
- Các khoản điều chỉnh khác	07	41.870.779	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	<i>(18.694.561.215)</i>	<i>7.148.847.920</i>

- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(14.176.461.269)	(17.223.312.692)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(584.251.066)	10.415.491.221
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kê lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(44.236.203.310)	10.569.793.279
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	242.268.527	(1.856.133.794)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	
- Tiền lãi vay đã trả	14	(3.587.933.186)	(2.081.757.751)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(6.693.475.494)	(4.658.943.580)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(1.356.528.610)	(177.928.778)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(89.087.145.623)	2.136.055.825
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(8.785.073.565)	(5.706.476.198)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	490.909.090	400.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(136.900.000.000)	(2.288.800.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	31.047.747.000	500.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(500.000.000)	(781.900.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	187.000.000.000	49.646.921.539
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	8.178.469.460	6.859.316.921
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	80.532.051.985	48.129.562.262
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	114.056.108.828	30.838.553.764
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(74.277.136.943)	(52.929.900.330)
5. Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(9.982.619.750)	(6.004.161.610)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	29.796.352.135	(28.095.508.176)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50	21.241.258.497	22.170.109.911

Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	54.935.766.823	32.765.656.912
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(455.746)	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	76.176.569.574	54.935.766.823

Hà Nội, ngày 19 tháng 09 năm 2018

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *Đào Ngọc Thanh*



Đào Ngọc Thanh
ĐÀO NGỌC THANH

